

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
GIA ĐÌNH CỦA BÉ – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO
(Thực hiện 4 tuần. Từ ngày 28/10 đến 22/11/2024)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Hoạt động	ĐCBS
STT	MT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	- Thể dục sáng - HĐH: Bài tập phát triển chung + Trò chơi: Con voi, lộn cầu vòng	
2	2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi bằng mép ngoài bàn chân. + Bật liên tục vào vòng.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân - Bật liên tục vào vòng.	- Hoạt động học: + Đi bằng mép ngoài bàn chân + Bật liên tục vào vòng	
3	4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động. + Tung bóng lên cao và bắt bóng.	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Hoạt động học: + Tung bóng lên cao và bắt bóng	
4	5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bò dích dắc qua 7 điểm	- Hoạt động học: + Bò dích dắc qua 7 điểm.	
		Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay,	- Tô, đồ theo nét (chữ	- HĐG: tô, đồ chữ	

5	7	ngón tay trong 1 số hoạt động: - Trẻ biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số - Trẻ biết cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu - Trẻ biết ghép và cắt hình theo mẫu - Trẻ biết tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mớ tuya)	cái e,ê; số 7) - Tô kín màu không chườm ra ngoài, sao chép chữ e,ê, số 7 - Xé, cắt đường vòng cung	cái e,ê, chữ số 7 - HĐC thực hiện vở toán, vở tập tô	
---	---	---	--	---	--

b. Lĩnh vực giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

6	18	Trẻ biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ - Trẻ biết: gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp (Bị đau, chảy máu, sốt, bị lạc,...) + Biết tránh một số trường hợp không an toàn: - Khi người lạ bế, ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi - Trẻ biết không ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo - Trẻ biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép	- Giáo dục kỹ năng sống - Lồng ghép tích hợp trong hoạt động GD: + Trò chuyện với trẻ về không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ, gọi người giúp đỡ khi cần thiết	
---	----	--	---	---	--

		bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.					
7	29	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu?” ; “Đây là mấy?”...	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 7, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 7, nhận biết chữ số 7	
8	30	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.		
9	31	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	- Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 7	
10	32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
11	33	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả : bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
12	34	- Trẻ nhận biết được các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	- Tích hợp trong các hoạt động học, chơi...	
13	40	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong	- Hoạt động học: + Nhận biết gọi tên khối vuông, khối chữ nhật	

		vuông và khôi chữ nhật.	thực tế.		
14	44	- Trẻ biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình.	- Hoạt động học: Trò chuyện về gia đình của bé. + TCM: Nghề sỹ trong gia đình + TCM: Hãy đoán xem đó là ai	
15	45	- Trẻ biết nói địa chỉ gia đình mình (Số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)...khi được hỏi trò chuyện.	- Biết nói địa chỉ gia đình mình (Số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)...khi được hỏi trò chuyện.		
16	50	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày nhà giáo Việt Nam (ngày 20/11), trường em tổ chức toạ đàm ngày 20/11	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	- Hoạt động học + Trò chuyện về ngày 20/11	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
17	53	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Trẻ nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	- Hoạt động học: + Truyện “Hai anh em gà con” - Hoạt động chiều + TCM: Dọn về nhà mới + TCM: Thi ai chọn đúng	
18	54	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.			
		- Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Âm nhạc: Nghe hát “Bàn tay mẹ, Cho con, Niềm vui gia	

19	59		- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	đình, Cô giáo miền xuôi”	
20	60	- Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	- Hoạt động đón, trả trẻ	
21	61	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Kể truyện theo đồ vật, theo tranh.	- Hoạt động góc: + Góc học tập	
22	68	- Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt e, ê	- Nhận dạng các chữ cái	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái e, ê	
23	69	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ e, ê, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên mình	- Hoạt động học: + Tập tô chữ cái e, ê - Hoạt động chơi ở góc: Tô đồ nét chữ; làm tranh chủ đề.....	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội					
24	70	- Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Hoạt động học + Lời chào dễ thương	
25	73	- Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.	- Tích hợp trong các hoạt động GD	
26	74	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- chủ động và độc lập trong một số hoạt động	- Tích hợp GD trong các hoạt động, rèn luyện - giáo dục trẻ biết giúp đỡ cô giáo, bố mẹ những công việc nhỏ vừa sức	
		- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng	- Hoạt động chơi: Thực hiện nội quy góc chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi	

27	83	cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ, đi bên phải lề đường). - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	đúng nơi quy định. Quy định khi chơi ngoài trời - Các hoạt động trong ngày: Quy định giờ ăn, giờ ngủ - Tích hợp GD trong hoạt động học: Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	
28	85	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	- Hoạt động chơi: Thực hiện nội quy góc chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.	
29	86	- Trẻ biết chờ đến lượt.	- Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình.	Quy định khi chơi ngoài trời	
30	91	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác, vứt rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Các hoạt động trong ngày: Quy định giờ ăn, giờ ngủ - Tích hợp GD trong hoạt động học: Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

31	94	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: Nghe hát “Bàn tay mẹ, cho con, niềm vui gia đình, cô giáo miền xuôi”	
		- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm		- Hoạt động góc: + Góc nghệ thuật	

32	95	xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.			
33	96	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Ngày vui của bé, bài ca đi học	- Hoạt động học: + Dạy hát: Nhà của tôi, bé quét nhà. - HĐC: Góc âm nhạc	
34	97	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học + Vận động: Múa cho mẹ xem + Trò chơi Ân: Tiếng hát ở đâu, thi xem ai nhanh, ai nhanh nhất, bao nhiêu bạn hát. - BDVN “Nhà của tôi, múa cho mẹ xem, bé quét nhà.”	
35	98	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- HĐC: Vẽ theo ý thích ở các góc, vẽ phấn trên sân, vẽ tranh ở ngoài trời...	
36	99	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Làm cây gia đình (EDP) - Hoạt động chơi ở các góc: Trẻ vẽ, cắt, xé dán tạo ra sản phẩm mình yêu thích	

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ túi cá nhân và các sản phẩm của trẻ
- Tranh ảnh liên quan đến chủ đề.

Đồ dùng tranh truyện “Hai anh em gà con”, thơ “Ngày 20/11”. Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề “Gia đình của bé - Ngày hội của cô”

- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề “Gia đình của bé - Ngày hội của cô giáo”

- Âm nhạc: Máy tính, máy chiếu, loa, video các bài hát “Nhà của tôi, Múa cho mẹ xem, Bé quét nhà
- HDG: Bộ đồ chơi nấu ăn, bán hàng. Các khối gỗ, hàng rào, cây hoa, giấy màu, bút sáp màu, kéo...

Người lập kế hoạch

Tổ trưởng

**BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)**

Lường Thuý Thư

Lò Thị Thiện

Hoàng Thị Phần